

Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 5 năm 2020

Số: 04/2020/QĐST-DS

### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2020.

#### **XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

##### **1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

**1.1. Nguyên đơn:** Ngân hàng V;

Địa chỉ: Phường L, quận Đ, TP. H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thủy T – Chuyên viên xử lý nợ. Theo Văn bản ủy quyền số 815/2020/UQ-VPB ngày 20/02/2020.

**1.2. Bị đơn:** Ông Nguyễn Ngọc H; Sinh năm: 1975

Bà Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1976

Cùng địa chỉ: Phường T, quận B, TP. H.

##### **1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Tiến A – sinh năm 1999;

Anh Nguyễn Đức D – sinh năm 2003;

Cùng địa chỉ: Phường T, quận B, TP. H.

**Người giám hộ cho anh Nguyễn Đức D:** Ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị

N.

##### **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Tính đến hết ngày 09/3/2020, ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị N còn nợ Ngân hàng V tổng số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số LN1704200035731 ký ngày 25/4/2017 và Hợp đồng thế tín dụng số 151-P-572330 mở ngày 26/4/2017 là: Nợ gốc: 285.633.618 đồng; Nợ lãi phải trả: 84.213.016 đồng; Phạt chậm trả: 5.674.912 đồng. Tổng cộng: 375.521.546 đồng. Ngân hàng V chấp nhận miễn toàn bộ số tiền phạt chậm trả cho ông H, bà N là 5.674.912 đồng. Xác nhận tổng dư nợ của ông H, bà N đối với Ngân hàng V tính đến hết ngày 09/3/2020 là: 369.846.634 (Ba trăm sáu mươi chín triệu, tám trăm bốn mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi tư) đồng.

2.2. Ngân hàng V và ông H, bà N thống nhất thỏa thuận: Kể từ ngày 07/5/2020 đến hết ngày 30/6/2020, ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi phải trả cho Ngân hàng V tính đến hết ngày 09/3/2020 tổng cộng là: 369.846.634 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 10/3/2020 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng V, ông H, bà N còn phải chịu tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế tín dụng trên.

Trường hợp ông H, bà N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên, Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ thửa đất số 49 tờ bản đồ số 2 tại Tổ dân phố H, phường T, quận B, TP. H; Diện tích 37m<sup>2</sup>; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE996011, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0406 do UBND huyện T cấp ngày 30/11/2006; Ngày 03/4/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai TP. H chi nhánh quận B đã tặng cho ông Nguyễn Ngọc H. Ngày 25/4/2017, thế chấp tại Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản tại Văn phòng Công chứng KĐ. Tài sản bảo đảm trên được thể hiện theo Sơ đồ kỹ thuật thửa đất do Công ty cổ phần dịch vụ tư vấn đo đạc địa chính TP. H lập ngày 04/5/2020 và Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ của Tòa án.

Trường hợp tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán cho toàn bộ khoản nợ thì ông Hung, bà Nhiệm có trách nhiệm tiếp tục thanh toán tiền nợ còn thiếu cho VP Bank.

2.3. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản bảo đảm là: 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tiền đo đạc, xem xét, thẩm định tài sản bảo đảm.

**3.Án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị N

tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 9.246.165 (Chín triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi lăm) đồng.

Trả lại Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí là 8.360.000đ (Tám triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003457 ngày 11/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP H;
- VKS ND B;
- Chi cục THA DS B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Hậu**